

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4629/VĐ-HCQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

V/v Yêu cầu báo giá văn phòng phẩm, tạp phẩm cho  
Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp (Bệnh viện Hữu  
nghị Việt Đức) năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hàng hóa

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu mua sắm văn phòng phẩm, tạp phẩm cho Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp (Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức) năm 2026, để có cơ sở tham khảo giá các hàng hóa trên thị trường, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp, báo giá hàng hóa với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Chuyên viên Nguyễn Thị Thảo

Phòng Hành chính quản trị

SĐT: 0243.8253531, máy lẻ 5315

Email: hcqt.bvvd@gmail.com

3. Bệnh viện tiếp nhận báo giá đồng thời theo 02 (hai) hình thức:

- **Nhận trực tiếp tại địa chỉ:** Tầng 2 - nhà E Phòng Hành chính quản trị- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; số 40 Tràng Thi, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- **Nhận qua Email:** [vietduchospitalmuasam@gmail.com](mailto:vietduchospitalmuasam@gmail.com)

(Lưu ý: Các Đơn vị gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức nêu trên. Đơn vị cung cấp báo giá qua email phải ghi rõ Số hiệu văn bản yêu cầu báo giá trong nội dung email).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 15 tháng 7 năm 2026 đến trước 16<sup>h</sup> ngày 21 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2026.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Chi tiết danh mục hàng hóa mời báo giá: Theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Biểu mẫu báo giá/chào giá: Theo biểu mẫu phụ lục 02 đính kèm.

3. Giá báo giá đã bao gồm các chi phí, thuế VAT và các loại thuế, phí khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

Rất mong nhận được sự tham gia của các đơn vị.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT; HCQT.1/

TL.GIÁM ĐỐC  
KT.TRƯỞNG PHÒNG HCQT  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
BỆNH VIỆN  
HỮU NGHỊ  
VIỆT ĐỨC  
Nguyễn Nghiêm Diệu Hương

## PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số 4629 /VĐ-HCQT ngày 15 / 7 /2026)

| STT | Danh mục          | Cấu hình, tính năng kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                    | ĐVT   | Số lượng mua sắm/ 12 tháng |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------|
| 1   | Bút bi            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đầu bi: 0,8mm (<math>\pm \leq 0,1</math>mm)</li><li>- Màu mực: xanh, đỏ, đen</li><li>- Thân bút có đệm mềm (grip), có thể bấm lại sau khi sử dụng và thay ruột bút khi hết mực.</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul>                          | Cái   | 10.157                     |
| 2   | Dập ghim đại      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thân máy làm bằng kim loại, có tay đẩy</li><li>- Sử dụng chân ghim 23/6 đến 23/23 (hoặc 23/24)</li><li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 210 tờ giấy</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul>                                                   | Chiếc | 2                          |
| 3   | Ghim dập số 23/6  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chất liệu bằng kim loại</li><li>- Kích thước: 6 mm x 12 mm (<math>\pm \leq 0,2</math>mm)</li><li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 20 tờ giấy</li><li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul> | Hộp   | 11                         |
| 4   | Ghim dập số 23/8  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chất liệu bằng kim loại</li><li>- Kích thước: 8 mm x 12 mm (<math>\pm \leq 0,2</math>mm)</li><li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 40 tờ giấy</li><li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul> | Hộp   | 11                         |
| 5   | Ghim dập số 23/13 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chất liệu bằng kim loại</li><li>- Kích thước: 13mm x 12mm (<math>\pm \leq 0,2</math>mm)</li><li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 100 tờ giấy</li><li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul> | Hộp   | 11                         |
| 6   | Ghim dập số 23/15 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chất liệu bằng kim loại</li><li>- Kích thước: 15mm x 12mm (<math>\pm \leq 0,2</math>mm)</li><li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 120 tờ giấy</li><li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul> | Hộp   | 12                         |
| 7   | Ghim dập số 23/17 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chất liệu bằng kim loại</li><li>- Kích thước: 17mm x 12mm (<math>\pm \leq 0,2</math>mm)</li><li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 140 tờ giấy</li><li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li><li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li></ul> | Hộp   | 11                         |

|    |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |       |
|----|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------|
| 8  | Ghim dập số 23/20       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu bằng kim loại</li> <li>- Kích thước: 20mm x 12mm (<math>\pm \leq 0,2\text{mm}</math>)</li> <li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 170 tờ giấy</li> <li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul> | Hộp  | 11    |
| 9  | Ghim dập số 23/23       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu bằng kim loại</li> <li>- Kích thước: 23mm x 12mm (<math>\pm \leq 0,2\text{mm}</math>)</li> <li>- Cam kết độ dày tối thiểu dập được 200 tờ giấy</li> <li>- Số lượng ghim: <math>\geq 1.000</math> cái/hộp</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul> | Hộp  | 17    |
| 10 | Băng dính 2 mặt         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: rộng 20mm (<math>\pm \leq 2\text{mm}</math>)</li> <li>- Trọng lượng <math>\geq 50\text{g/cuộn}</math></li> <li>- Màu sắc: trắng</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                                                                        | Cuộn | 154   |
| 11 | Kẹp bướm 15mm           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 15mm (<math>\pm \leq 2\text{mm}</math>)</li> <li>- Được làm từ kim loại. Bề mặt kẹp được phủ một lớp sơn</li> <li>- Màu sắc: Đen</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                                                                        | Cái  | 2.046 |
| 12 | Pin đại                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Size D</li> <li>- Điện áp: 1,5V/pin</li> <li>- Chất liệu: Zinc-Carbon</li> <li>- Loại pin: Pin dùng 1 lần</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                                                                                                          | Đôi  | 792   |
| 13 | Pin sạc AA 2300 mAh     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pin AA</li> <li>- Dung lượng: 2300 mAh</li> <li>- Điện áp: 1,2V/pin</li> <li>- Loại pin: Pin sạc</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                                                                                                                   | Đôi  | 33    |
| 14 | Pin sạc AAA 800-900 mAh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pin AAA</li> <li>- Dung lượng: 800-900 mAh</li> <li>- Điện áp: 1,2V/pin</li> <li>- Loại pin: Pin sạc</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                                                                                                               | Đôi  | 17    |
| 15 | Giấy tissue             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần 100% bột giấy</li> <li>- Kích thước: 320mmx320mm (<math>\pm \leq 10\text{mm}</math>)</li> <li>- Định lượng: <math>18 \pm 2\text{g/m}^2</math></li> <li>- Số lượng <math>\geq 100</math> tờ/gói</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>          | Gói  | 241   |

|    |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |    |     |
|----|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----|
| 16 | Túi đựng rác loại 3kg | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa (cam kết không sử dụng chất liệu làm bằng nhựa PVC)</li> <li>- Kiểu dáng: Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên.</li> <li>- Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dài (chưa bao gồm quai xách): 280mm (<math>\pm \leq 20</math>mm)</li> <li>+ Chiều rộng đáy túi: 260mm (<math>\pm \leq 20</math>mm), đáy túi được hàn kín;</li> <li>+ Chiều dài quai xách: 120mm (<math>\pm \leq 20</math>mm)</li> <li>+ Chiều rộng quai xách: 60mm (<math>\pm \leq 10</math>mm)</li> <li>+ Gập hông mỗi bên rộng: 80mm (<math>\pm \leq 10</math>mm)</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Bao gồm các màu xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi không vỡ đục).</li> <li>- Túi có in chữ sắc nét, rõ ràng đảm bảo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có in chữ và biểu tượng của các loại chất thải tương ứng màu túi theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.</li> <li>+ Ở vị trí <math>\frac{3}{4}</math> túi tính từ đáy túi phải in đường kẻ ngang và dòng chữ cảnh báo: Không đựng quá vạch này</li> </ul> </li> <li>- Trọng lượng xách được <math>\geq 3</math>kg</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul> | Kg | 252 |
| 17 | Túi đựng rác loại 5kg | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa (cam kết không sử dụng chất liệu làm bằng nhựa PVC)</li> <li>- Kiểu dáng: Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên.</li> <li>- Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dài (chưa bao gồm quai xách): 360mm (<math>\pm \leq 20</math>mm)</li> <li>+ Chiều rộng đáy túi: 300mm (<math>\pm \leq 20</math>mm), đáy túi được hàn kín;</li> <li>+ Chiều dài quai xách: 140mm (<math>\pm \leq 20</math>mm)</li> <li>+ Chiều rộng quai xách: 70mm (<math>\pm \leq 10</math>mm)</li> <li>+ Gập hông mỗi bên rộng: 100mm (<math>\pm \leq 10</math>mm)</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Bao gồm các màu xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi không vỡ đục).</li> <li>- Túi có in chữ sắc nét, rõ ràng đảm bảo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có in chữ và biểu tượng của các loại chất thải tương ứng màu túi theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.</li> <li>+ Ở vị trí <math>\frac{3}{4}</math> túi tính từ đáy túi phải in đường kẻ ngang và dòng chữ cảnh báo: Không đựng quá vạch này</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                              | Kg | 546 |

|    |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |    |       |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|
|    |                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trọng lượng xách được <math>\geq 5\text{kg}</math></li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |    |       |
| 18 | Túi đựng rác loại 10kg | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa (cam kết không sử dụng chất liệu làm bằng nhựa PVC)</li> <li>- Kiểu dáng: Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên.</li> <li>- Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dài (chưa bao gồm quai xách): 460mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng đáy túi: 350mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>), đáy túi được hàn kín;</li> <li>+ Chiều dài quai xách: 140mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng quai xách: 70mm (<math>\pm \leq 10\text{mm}</math>)</li> <li>+ Gập hông mỗi bên rộng: 100mm (<math>\pm \leq 10\text{mm}</math>)</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Bao gồm các màu xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi không vỡ đục).</li> <li>- Túi có in chữ sắc nét, rõ ràng đảm bảo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có in chữ và biểu tượng của các loại chất thải tương ứng màu túi theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.</li> <li>+ Ở vị trí <math>\frac{3}{4}</math> túi tính từ đáy túi phải in đường kẻ ngang và dòng chữ cảnh báo: Không đựng quá vạch này</li> </ul> </li> <li>- Trọng lượng xách được <math>\geq 10\text{kg}</math></li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul> | Kg | 1.640 |
| 19 | Túi đựng rác loại 15kg | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa (cam kết không sử dụng chất liệu làm bằng nhựa PVC)</li> <li>- Kiểu dáng: Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên.</li> <li>- Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dài (chưa bao gồm quai xách): 530mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng đáy túi: 430mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>), đáy túi được hàn kín;</li> <li>+ Chiều dài quai xách: 170mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng quai xách: 100mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> <li>+ Gập hông mỗi bên rộng: 140mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Bao gồm các màu xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi không vỡ đục).</li> <li>- Túi có in chữ sắc nét, rõ ràng đảm bảo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có in chữ và biểu tượng của các loại chất thải tương ứng màu túi theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.</li> <li>+ Ở vị trí <math>\frac{3}{4}</math> túi tính từ đáy túi phải in đường kẻ ngang và dòng chữ cảnh báo: Không đựng quá vạch</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                          | Kg | 9.302 |

|    |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |    |     |
|----|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----|
|    |                        | <p>này</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trọng lượng xách được <math>\geq 15\text{kg}</math></li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |    |     |
| 20 | Túi đựng rác loại 20kg | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa (cam kết không sử dụng chất liệu làm bằng nhựa PVC)</li> <li>- Kiểu dáng: Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên.</li> <li>- Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dài (chưa bao gồm quai xách): 660mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng đáy túi: 480mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>), đáy túi được hàn kín;</li> <li>+ Chiều dài quai xách: 150mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng quai xách: 100mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> <li>+ Gập hông mỗi bên rộng: 140mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Bao gồm các màu xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi không vỡ đục).</li> <li>- Túi có in chữ sắc nét, rõ ràng đảm bảo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có in chữ và biểu tượng của các loại chất thải tương ứng màu túi theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.</li> <li>+ Ở vị trí <math>\frac{3}{4}</math> túi tính từ đáy túi phải in đường kẻ ngang và dòng chữ cảnh báo: Không đựng quá vạch này</li> </ul> </li> <li>- Trọng lượng xách được <math>\geq 20\text{kg}</math></li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul> | Kg | 46  |
| 21 | Túi đựng rác loại 25kg | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa (cam kết không sử dụng chất liệu làm bằng nhựa PVC)</li> <li>- Kiểu dáng: Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên.</li> <li>- Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dài (chưa bao gồm quai xách): 700mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng đáy túi: 550mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>), đáy túi được hàn kín;</li> <li>+ Chiều dài quai xách: 180mm (<math>\pm \leq 30\text{mm}</math>)</li> <li>+ Chiều rộng quai xách: 130mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> <li>+ Gập hông mỗi bên rộng: 160mm (<math>\pm \leq 20\text{mm}</math>)</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Bao gồm các màu xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi không vỡ đục).</li> <li>- Túi có in chữ sắc nét, rõ ràng đảm bảo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có in chữ và biểu tượng của các loại chất thải tương ứng màu túi theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.</li> <li>+ Ở vị trí <math>\frac{3}{4}</math> túi tính từ đáy túi phải in đường kẻ</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                           | Kg | 402 |

|    |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |     |         |
|----|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------|
|    |                 | ngang và dòng chữ cảnh báo: Không đựng quá vạch này<br>- Trọng lượng xách được $\geq 25\text{kg}$<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                                                                                                                         |     |         |
| 22 | Chổi cọ vệ sinh | - Cán chổi làm bằng nhựa, dài $380\text{mm}$ ( $\pm \leq 20\text{mm}$ ). Trên thân cán có móc treo.<br>- Đầu chổi dạng tròn và gắn sợi lông nilon có chiều dài $25\text{mm}$ ( $\pm \leq 5\text{mm}$ ).<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                   | Cái | 10      |
| 23 | Chổi đót        | - Chổi làm từ cây chít với thiết kế dạng quạt xoè rộng, chổi $\geq 30$ đót, được chia $\geq 5$ bó nhỏ.<br>- Chiều dài cán chổi: $650\text{mm}$ ( $\pm \leq 50\text{mm}$ ), cán chổi được bó gọn.<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                          | Cái | 10      |
| 24 | Nước lau kính   | - Dung tích $\geq 500\text{ml}$ .<br>- Thiết kế chai dạng xịt, vòi xịt có chế độ khóa vòi.<br>- Làm sạch các vết bụi bẩn trên bề mặt kính.<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                                                                                | Lọ  | 88      |
| 25 | Nước tẩy lavabo | - Dung tích $\geq 500\text{ml}$ hoặc $\geq 500\text{g}$<br>- Làm sạch các vết bẩn, ố vàng trên gạch men kính, lavabo, toilet.<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                                                                                             | Lọ  | 75      |
| 26 | Nước rửa tay    | - Khối lượng tịnh: $4\text{kg}/\text{can}$ ( $\pm \leq 200\text{g}$ ).<br>- Dạng lỏng, có chứa thành phần hợp chất bạc hỗ trợ kháng khuẩn<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                                                                                 | Can | 541     |
| 27 | Nước rửa chén   | - Khối lượng tịnh $\geq 390\text{g}$ .<br>- Làm sạch các vết bẩn, dầu mỡ bám trên ly, chén, đĩa, xoong nồi.<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                                                                                                               | Lọ  | 70      |
| 28 | Cốc giấy        | - Cốc uống nước bằng giấy dùng một lần, đựng được tối thiểu $200\text{ml}$ nước.<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.                                                                                                                                                                                                                          | Cái | 138.996 |
| 29 | Bàn chải có cán | - Thân bàn chải bằng nhựa có một đầu bằng, một đầu nhọn. Kích thước thân (Chiều dài x chiều rộng): $130\text{mm} \times 60\text{mm}$ ( $\pm \leq 10\text{mm}$ ), trên thân có tay cầm.<br>- Sợi lông nilon được gắn vào thân bàn chải.<br>- Chiều dài sợi lông: $30\text{mm}$ ( $\pm \leq 10\text{mm}$ ).<br>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. | Cái | 32      |

|    |                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |       |        |
|----|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------|
| 30 | Bàn chải nylon              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân bàn chải bằng nhựa hình chữ nhật. Kích thước thân (Chiều dài x chiều rộng): 110mm x 60mm (<math>\pm \leq 10</math>mm).</li> <li>- Sợi lông nylon được gắn vào thân bàn chải.</li> <li>- Chiều dài sợi lông: 20mm (<math>\pm \leq 5</math>mm).</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                | Cái   | 84     |
| 31 | Bình nhựa chia vạch 1000ml  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu nhựa</li> <li>- Bình có tay cầm và vòi rót nước</li> <li>- Màu sắc trắng</li> <li>- Trên thân bình có chia vạch và các số chỉ dung tích từ 100ml đến 1000ml, bước chia 10ml</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                             | Chiếc | 11     |
| 32 | Túi zipper KT 100mm x 150mm | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 100mm x 150mm (<math>\pm \leq 10</math>mm).</li> <li>- Túi làm từ nhựa, màu trắng trong, có khóa miệng túi dạng vuốt mép.</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                             | Cái   | 59.400 |
| 33 | Túi zipper KT 50mm x 70mm   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 50mm x 70mm (<math>\pm \leq 10</math>mm).</li> <li>- Túi làm từ nhựa, màu trắng trong, có khóa miệng túi dạng vuốt mép.</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                               | Kg    | 7      |
| 34 | Xà phòng bánh               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng bánh, khối lượng tịnh <math>\geq 90</math>g.</li> <li>- Xà phòng có ion bạc+ giúp bảo vệ khỏi vi khuẩn gây bệnh.</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bánh  | 1.639  |
| 35 | Xà phòng bột                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng bột, làm sạch các vết bẩn trên quần áo.</li> <li>- Có 2 loại: Khối lượng tịnh từ 350g- 500g/gói hoặc 5.500g-6.500g/gói</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kg    | 3.807  |
| 36 | Cuộn túi đóng thuốc đông y  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng cho máy sắc thuốc và máy đóng túi thuốc tự động.</li> <li>- Chất liệu: Màng nhựa ghép chuyên dụng dùng trong đóng gói thuốc sắc</li> <li>- Chiều rộng: 100mm (<math>\pm \leq 2</math>mm)</li> <li>- 1 cặp gồm 2 cuộn (1 cuộn mặt trước có chữ thuốc sắc đóng túi, 1 cuộn mặt sau ghi hướng dẫn sử dụng, ngôn ngữ in trên túi: Tiếng Việt). Khối lượng: 9kg/cặp (<math>\pm \leq 0,5</math>kg)</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul> | Cặp   | 20     |
| 37 | Chun vòng                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chun làm bằng cao su, có màu vàng, đường kính chun 40mm (<math>\pm \leq 5</math>mm).</li> <li>- Mỗi gói <math>\geq 200</math>g.</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                   | Gói   | 99     |

|    |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |       |     |
|----|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----|
| 38 | Găng tay vệ sinh         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu bằng cao su</li> <li>- Chiều dài: 400mm (<math>\pm \leq 20</math>mm)</li> <li>- Chu vi lòng bàn tay: 210mm (<math>\pm \leq 10</math>mm)</li> <li>- Số lượng: 1 đôi/túi</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                                                                                                    | Đôi   | 277 |
| 39 | Miếng rửa chén cước xanh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để làm sạch các vết bẩn dầu mỡ bám trên bề mặt sành sứ, thủy tinh, kim loại...</li> <li>- Kích thước: 130mm x 160mm (<math>\pm \leq 20</math>mm)</li> <li>- Độ dày: 8mm (<math>\pm \leq 2</math>mm)</li> <li>- Được làm từ sợi cước</li> <li>- Màu sắc: Xanh lá</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul>                | Cái   | 81  |
| 40 | Bàn chải sắt             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để vệ sinh, đánh gỉ, làm sạch bề mặt kim loại và các chi tiết inox</li> <li>- Lông bàn chải được làm bằng kim loại, chiều dài sợi lông 30mm (<math>\pm \leq 15</math>mm)</li> <li>- Cán bàn chải được làm bằng kim loại, chiều dài tổng thể 220mm (<math>\pm \leq 30</math>mm)</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất</li> </ul> | Cái   | 28  |
| 41 | Hòm đựng tài liệu        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ kim loại.</li> <li>- Kích thước (Chiều dài x chiều rộng x chiều cao): 680mm x 390mm x 270 mm (<math>\pm \leq 30</math>mm).</li> <li>- Màu sắc: Trắng xám.</li> <li>- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>                                                                                                              | Thùng | 2   |

PHỤ LỤC 02. BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số 4629 /VĐ-HCQT ngày 15 / 7 /2026)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Công ty \_\_\_\_\_ (Tên đơn vị báo giá) kính gửi Quý cơ quan bảng báo giá danh mục hàng hóa chi tiết theo bảng tổng hợp như sau:

| STT | STT theo Yêu cầu báo giá | Danh mục | Cấu hình, tính năng kỹ thuật | Xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá chưa bao gồm thuế VAT (VND) | Thuế VAT (%) | Đơn giá đã bao gồm thuế VAT (VND) | Thành tiền (VND) |
|-----|--------------------------|----------|------------------------------|---------|-------------|----------|-------------------------------------|--------------|-----------------------------------|------------------|
| 1.  |                          |          |                              |         |             |          |                                     |              |                                   |                  |
| 2.  |                          |          |                              |         |             |          |                                     |              |                                   |                  |
| 3.  |                          |          |                              |         |             |          |                                     |              |                                   |                  |
| 4.  |                          |          |                              |         |             |          |                                     |              |                                   |                  |
| ... |                          |          |                              |         |             |          |                                     |              |                                   |                  |

Ghi chú:

- Đơn vị báo giá có thể tham gia báo giá cho 01 mặt hàng hoặc nhiều mặt hàng trong danh mục yêu cầu tại Phụ lục 01 đính kèm Công văn số 4629 /VĐ-HCQT ngày 15 / 7 /2026.

Các điều khoản khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm các chi phí, thuế VAT và các loại thuế, phí khác (nếu có) theo quy định hiện hành;
- Địa điểm giao hàng: Kho Hành chính quản trị tại các cơ sở của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Cơ sở Tràng Thi, Cơ sở Ngọc Hồi, Cơ sở Ninh Bình...);
- Thời gian hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2026.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026  
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp  
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu)

